

**Vn-index**  
852,74    -1,16    ↑ 124    ↓ 68    ↓ 236

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



Sau phiên “tăng ảo” trước đó do yếu tố đầu cơ trực lợi trên thị trường phái sinh, thị trường phiên giao dịch hôm nay đã nhanh chóng suy yếu. Những cổ phiếu được kéo lên cuối phiên trước cũng đã quay đầu giảm điểm mạnh như: EIB, HDB, VHM, VIC... gây sức ép lên chỉ số thị trường chung. Trong khi đó chỉ số sàn Hnx gần như phụ thuộc vào một vài cổ phiếu vốn hóa lớn nên diễn biến không có nhiều ý nghĩa. Phiên này cổ phiếu SHB tăng trần giúp Hnx-index vẫn tăng khá dù số mã giảm điểm áp đảo. Dòng tiền vào thị trường có dấu hiệu chững lại và không còn nhóm ngành nào có sự bứt phá ấn tượng. Thay vào đó là áp lực bán và điều chỉnh tăng lên. Khó ngoại sau chuỗi ngày bán ròng quyết liệt thì những phiên gần đây giao dịch khá khiếm tốn và không rõ xu hướng. Thị trường phái sinh đang hình thành chênh lệch thấp hơn rất nhiều so với chỉ số cơ sở phản ánh kỳ vọng giảm điểm của giới đầu tư.

**Hnx-index**  
107,04    +1,23%    ↑ 62    ↓ 209    ↓ 9564

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



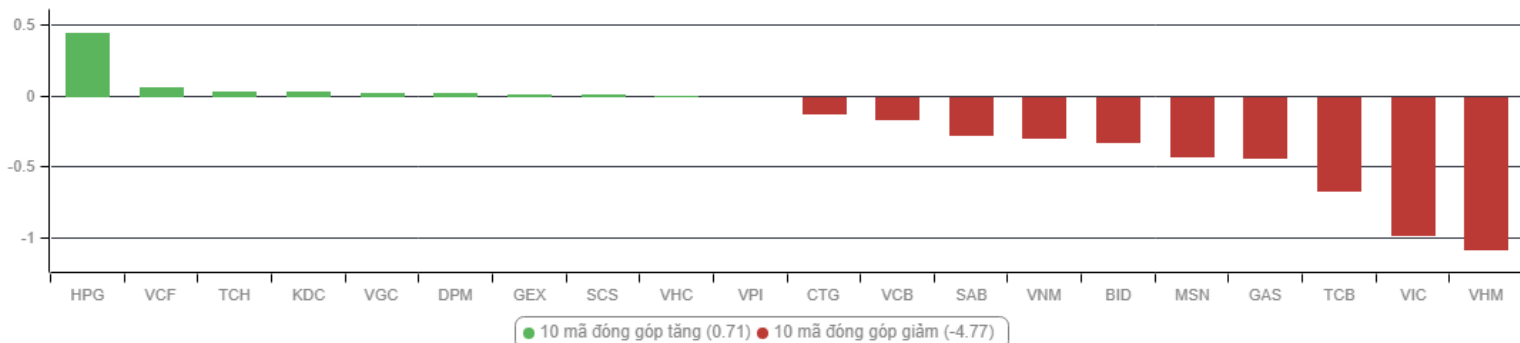
Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến đỏ giảm điểm cho thấy sự suy yếu của thị trường sau chuỗi ngày leo dốc miệt mài. Quá trình rung lắc và điều chỉnh vẫn đang diễn ra đan xen khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự mạnh. Không loại trừ khả năng chỉ số sẽ có một nhịp “trung xuống” vài phiên để tạo đà đi lên trở lại. Chỉ số đang diễn biến theo kịch bản tích cực tạo sóng tăng 3 (trong mô hình sóng Eliot) sôi động hơn với đích đến là vùng kháng cự quanh 880. Trong trường hợp giảm điểm thì đường MA 10 và MA 20 sẽ đóng vai trò hỗ trợ quan trọng. Trên đồ thị dài hạn thì đây vẫn chỉ là nhịp hồi kỹ thuật trong kênh giảm giá chưa có nhiều thay đổi.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Mặc dù Việt Nam được đánh giá là nước thành công nhất trong kiểm soát dịch bệnh nhưng những khó khăn vẫn còn ở phía trước khi hoạt động giao thương giữa các nước chưa thể trở lại bình thường. Thực tế thì nhà đầu tư đang được chứng kiến nhiều hơn nữa các vụ phá sản cho thấy khủng hoảng có thể mới chỉ đang bắt đầu và rủi ro vẫn đang rất lớn. Những nhà đầu tư đã mua vào trước đó nên cân nhắc chốt lời dần để hiện thực hóa lợi nhuận tại các cổ phiếu tăng mạnh và tìm kiếm những cơ hội ở các cổ phiếu tiềm năng khác hoặc chờ nhịp điều chỉnh để mua lại. Trên quan điểm thận trọng chúng tôi vẫn khuyên nghị nhà đầu tư hạn chế mua đuôi, tìm kiếm cơ hội tại những cổ phiếu tốt chưa tăng nhiều trong các nhóm ngành hưởng lợi như: bất động sản khu công nghiệp, tiêu dùng thiết yếu, dệt may, thủy sản, ngành sử dụng nhiên liệu trong đầu vào (điện, phân đạm), dược phẩm...

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành dầu khí, hàng không, du lịch, đường, cao su tự nhiên, thép, dệt may... giai đoạn hiện tại.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
-----	-------------	--------------	-----------------	----------	--------------	--------------------	-------

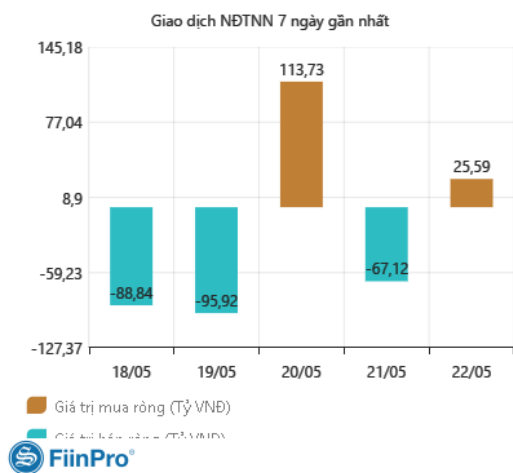
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
63	DPM	14,5	13,45	17/04/2020	17,5	12,5	-	-	-	Đã điều chỉnh cổ tức 5%

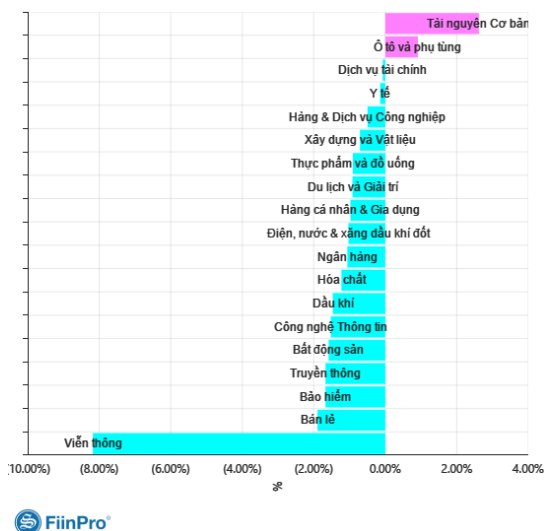
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi
49	CTR	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

## GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



## TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



## TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



## PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

**Politico: Việt Nam chống dịch Covid-19 tốt nhất thế giới** Gần như mọi quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới đều đang nỗ lực để mở cửa trở lại nền kinh tế một cách an toàn trong khi tiếp tục chiến đấu với virus corona, nhưng một số nơi đang làm tốt hơn những nơi khác. Biểu đồ phía trên được chuyên trang Politico xây dựng để đánh giá kết quả mà 30 quốc gia, khu vực hoặc vùng lãnh thổ nổi bật nhất đạt được dựa trên 2 tiêu chí là kinh tế và sức khỏe cộng đồng, đồng thời chia nhóm theo mức độ nghiêm ngặt của các lệnh phong tỏa (thấp, trung bình và cao) có thể tác động tới thương mại và tương tác xã hội. Nhận xét về kết quả cuối cùng, Politico ghi nhận Việt Nam là quốc gia đông dân nhất không có ca tử vong nào. Với quy mô dân số 95 triệu, Việt Nam chỉ có khoảng 300 ca nhiễm. Ở góc độ kinh tế, GDP cả nước được các tổ chức quốc tế dự báo tăng 2,7% trong năm 2020. 2 tiêu chí này khiến Việt Nam trở thành quốc gia thi hành chính sách chống dịch hiệu quả nhất thế giới, và là một trong số ít những “điểm sáng” trong khi hầu hết những nơi khác đều ghi nhận kết quả tốt xấu đan xen.

**CBRE: Giá chào thuê khu công nghiệp miền Nam tối đa 300 USD/m<sup>2</sup>, vượt trội thị trường** CBRE Việt Nam vừa có báo cáo chuyên đề thị trường bất động sản công nghiệp Việt Nam: Thời khắc chuyển mình, bàn luận về những diễn biến mới nhất của mảng thị trường bất động sản công nghiệp, làm sao để Việt Nam tận dụng được lợi thế của việc dịch chuyển chuỗi cung ứng và chuyển dịch sản xuất. Theo Vụ Quản lý các khu kinh tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến cuối năm 2019, Việt Nam có 330 khu công nghiệp được thành lập với tổng diện tích đất sử dụng 68.800 ha với tỷ lệ lấp đầy 74,3%. Mặc dù miền Bắc có tỷ lệ lấp đầy cao hơn nhưng miền Nam lại có giá chào thuê tốt hơn. Vùng công nghiệp lớn miền Bắc tập trung tại Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hải Dương và Hưng Yên có tỷ lệ lấp đầy hơn 91%. Giá chào thuê từ 65 đến 260 USD/m<sup>2</sup>. Tại vùng công nghiệp lớn miền Nam, gồm các tỉnh TP HCM, Long An, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, giá chào thuê 80 - 300 USD/m<sup>2</sup>. TP HCM có giá chào thuê cao nhất, tiếp đó là Long An.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
05/22/2020	VN30F2006	-2,18%	789,00	794,50	768,90	768,90	183.398	14.362,00
05/22/2020	VN30F2007	0,00%	785,00	786,30	758,50	760,50	1.183	91,89
05/22/2020	VN30F2009	-1,69%	775,20	777,00	753,50	757,00	246	18,91
05/22/2020	VN30F2012	-2,70%	775,50	778,80	753,00	753,00	296	22,86

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
VID	3.440	3.680	240	7,00%	CMV	13.050	12.150	-900	-6,83%
CKG	10.050	10.750	700	6,99%	DTT	14.450	13.450	-1.000	-6,87%
TEG	4.750	5.080	330	6,97%	DTA	4.320	4.020	-300	-6,94%
HII	13.000	13.900	900	6,95%	SC5	20.750	19.300	-1.450	-6,94%
SBV	9.120	9.750	630	6,95%	LMH	1.000	930	-70	-6,97%

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
FID	900	1.000	100	14,29%	NBW	31.200	28.100	-3.100	-11,11%
SPI	1.000	1.100	100	12,50%	ALT	13.000	11.700	-1.300	-11,11%
CAN	22.000	24.200	2.200	10,00%	VIG	1.000	900	-100	-11,11%
QHD	19.000	20.900	1.900	10,00%	MCO	2.000	1.800	-200	-14,29%
TKU	11.000	12.100	1.100	10,00%	L18	10.000	9.000	-1.000	-20,00%

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua rỗng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán rỗng (Tr.VND)
VNM	134.500	1.43 %	26.282,75	VHM	86.000	(0.12 %)	29,914.48
VCB	88.000	1.27 %	22.429,63	MSN	74.600	(1.32 %)	24,041.58
VJC	145.900	0.69 %	19.153,62	HDB	28.900	(1.03 %)	17,953.21
E1VFN30	15.400	0.33 %	10.574,65	VIC	117.200	-	14,884.63
BID	40.200	(0.25 %)	7.454,22	POW	13.200	0.76 %	8,970.13

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 – 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Leadvisors, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.